

TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÂN TRÀO

CHUẨN ĐẦU RA TRÌNH ĐỘ CAO ĐẲNG **Ngành đào tạo: Sư phạm Kỹ thuật nông nghiệp** **(Agrotechnology Teacher Education)** **Giảng dạy môn Công nghệ** **Mã ngành: 51140215**

1. Mục tiêu đào tạo

Đào tạo cử nhân sư phạm Kỹ thuật nông nghiệp trình độ cao đẳng có phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống tốt; có kiến thức và kỹ năng nghiệp vụ thành thạo, có tác phong làm việc khoa học, yêu nghề, có ý thức trách nhiệm xã hội, có kiến thức cơ bản và chuyên sâu về lĩnh vực Kỹ thuật nông nghiệp - Kỹ thuật công nghiệp - Kinh tế gia đình, đáp ứng yêu cầu của quá trình dạy học.

Người học có khả năng tự nghiên cứu các vấn đề về Kỹ thuật nông - Kỹ thuật công nghiệp - Kinh tế gia đình; tiếp tục tự học nâng cao trình độ chuyên môn nghề nghiệp, thích ứng với yêu cầu phát triển giáo dục, khoa học kỹ thuật của đất nước.

2. Chuẩn đầu ra ngành đào tạo

Sau khi tốt nghiệp ngành Sư phạm Kỹ thuật nông nghiệp - Kỹ thuật công nghiệp - Kinh tế gia đình, người học phải đạt được các yêu cầu sau:

2.1. Yêu cầu về kiến thức

2.1.1. Kiến thức chung

- Hiểu những kiến thức giáo dục đại cương, kiến thức cơ bản về khoa học xã hội và nhân văn, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về lĩnh vực giáo dục;

- Hiểu biết sâu sắc về khoa học giáo dục, tâm lý học lứa tuổi, tâm lý học sư phạm nhằm làm cơ sở lý luận cho các công tác giáo dục và dạy học trong nhà trường;

Có các kiến thức cơ bản trong lĩnh vực khoa học Tự nhiên, khoa học về con người và khoa học giáo dục phù hợp với chuẩn đào tạo người giáo viên nhà trường Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam

Có chứng chỉ Giáo dục Thể chất và Giáo dục Quốc phòng – An ninh.

2.1.2. Kiến thức chuyên ngành

Có kiến thức khoa học cơ bản về Kỹ thuật nông nghiệp và hiểu biết sâu về nguyên lý của các quy trình kỹ thuật sản xuất, bảo quản và chế biến sản phẩm nông, lâm, thủy sản. Vận dụng các biện pháp khoa học kỹ thuật vào sản xuất nông nghiệp (Chăn nuôi, Trồng trọt, Nuôi trồng thủy sản, Lâm nghiệp...)

Có kiến thức cơ bản về Kỹ thuật điện, Điện tử, Vẽ kỹ thuật, Cơ khí, Nhiệt lạnh và Phương pháp dạy học Kỹ thuật công nghiệp ở trường Trung học cơ sở.

Nắm vững kiến thức môn Kinh tế gia đình như: Kỹ thuật cắt may, Quy trình chế biến món ăn, Tổ chức cuộc sống gia đình, Trang trí nội thất... vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn và phục vụ công tác dạy học môn Công nghệ ở trường Trung học cơ sở.

Có đủ năng lực chuyên môn và nghiệp vụ đảm bảo được yêu cầu đổi mới mục tiêu, nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra đánh giá môn Công nghệ ở trường Trung học cơ sở.

2.1.3. Kiến thức bổ trợ

- Tin học: Có trình độ Tin học đạt Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản (theo Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin);

- Ngoại ngữ: Có trình độ ngoại ngữ Tiếng Anh chứng chỉ B trở lên.

- Có chứng nhận Nghiệp vụ công tác Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh và Sao nhi đồng.

2.2. Yêu cầu về kỹ năng

2.2.1. Kỹ năng cứng

Có khả năng thiết kế bài giảng, tổ chức cho người học làm việc tập thể và học tập theo nhóm.

Có các kỹ năng thao tác tư duy, khai thác lắp ráp mô hình, kỹ năng làm thực hành thí nghiệm, an toàn trong khi làm thực hành thí nghiệm.

Thành thạo các kỹ năng thực hành bộ môn như: làm thí nghiệm, chọn tạo giống vật nuôi, cây trồng, biết cách phòng và chống bệnh thường gặp ở vật nuôi, cây trồng ...; Ứng dụng các quy luật hoạt động của sinh vật vào thực tiễn đời sống, sản xuất của từng địa phương.

Có các kỹ năng về nấu ăn, chế biến, bảo quản thức ăn, thêu, đan, cắm hoa..., biết cách tổ chức cuộc sống gia đình phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế xã hội.

Sử dụng thành thạo các dụng cụ và thiết bị trong phòng thí nghiệm bộ môn ở trường Trung học cơ sở và các phương tiện, thiết bị dạy học thông dụng.

Áp dụng các phương pháp nghiên cứu, tích lũy kiến thức phục vụ cho công tác dạy - học. Biết triển khai hoạt động dạy học có hiệu quả ở các khâu, chuẩn bị dạy học, thực hiện dạy học và kiểm tra đánh giá kết quả dạy học.

2.2.2. Kỹ năng mềm

Thành thạo các kỹ năng viết vẽ bảng, tổ chức các hoạt động giáo dục đạo đức, lối sống, sinh hoạt tập thể cho học sinh .

Có kỹ năng thuyết trình, giao tiếp, kỹ năng làm việc độc lập và làm việc theo nhóm;

Vận dụng được các phần mềm tin học để thiết kế bài giảng điện tử theo yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học.

2.3. Yêu cầu về thái độ

Biết vận dụng kiến thức thuộc các môn Lý luận chính trị, hình thành thế giới quan, nhân sinh quan và phương pháp luận trong học tập, giải thích và giải quyết những vấn đề trong thực tiễn; hiểu được và ủng hộ đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước;

Năng động sáng tạo, biết đúc rút kinh nghiệm, áp dụng vào thực tiễn đời sống, sẵn sàng học tập ở trình độ cao hơn. Có ý thức làm việc độc lập, sáng tạo, có tinh thần đoàn kết, hợp tác. Tham gia các hoạt động của nhà trường để làm cho toàn trường trở thành một môi trường học tập thân thiện.

Tìm hiểu và nắm bắt tâm tư, tình cảm và nguyện vọng của người học; có trách nhiệm, thương yêu, tôn trọng, đối xử công bằng với học sinh, giúp người học khắc phục khó khăn để học tập và rèn luyện tốt.

Tăng cường mối quan hệ giữa gia đình, nhà trường và xã hội để hỗ trợ việc học tập và rèn luyện của học sinh, góp phần phát triển và hoàn thiện nhân cách học sinh.

2.4. Vị trí làm việc của người học sau khi tốt nghiệp

Trực tiếp giảng dạy môn Công nghệ ở trường THCS, làm tốt công tác chủ nhiệm lớp, tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp.

Tham gia nghiên cứu khoa học giáo dục ở các cơ quan nghiên cứu giáo dục. Có đủ khả năng trở thành cán bộ quản lý giáo dục tại các cơ sở giáo dục.

2.5. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường

Có khả năng tự học, tự nghiên cứu để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ; có khả năng tiếp tục học tập ở bậc học cao hơn.